TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN N,** **THÀNH PHỐ C**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 85/2020/QĐST-DS	*N, ngày 31 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 405/2020/TLST-DS ngày 19 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

- Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật; không trái đạo đức xã hội.

- Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Vũ Cao T**,** sinh năm 1984;
Địa chỉ: 399C đường Ng, phường A, quận N, thành phố C
Bị đơn: 1. Ông Thân Văn H, sinh năm 1983;
Địa chỉ: 265A/6 khu vực 6, phường A1, quận N, thành phố C
2. Bà Đặng Thị Hoàng G, sinh năm 1986.
Địa chỉ: 88 đường X, phường A2, quận N, thành phố C.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn và bị đơn thống nhất tiếp tục thực hiện Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được ký kết giữ nguyên đơn và bị đơn, số công chứng 342, quyển 01/2020/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 13/10/2020 tại Văn phòng công chứng Ng ngày 13/10/2020.

Nguyên đơn có trách nhiệm tách thửa, sang tên cho bị đơn 123,9m^2 tại thửa 1446; tờ bản đồ 53; đường Tr, khu vực 1, phường A1, quận N, thành phố C *(theo giấy chứng nhận QSD đất số CH06863 do Uỷ ban nhân dân quận N cấp cho bà Trần Thị Hoàng V ngày 12/8/2014, cập nhật chuyển nhượng cho ông Thân Văn H ngày 15/11/2019 và* theo Bản trích đo địa chính số 119/TTKTTNMT ngày 22/12/2020 của

Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường – Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố C).

Nguyên đơn và bị đơn có quyền, nghĩa vụ liên hệ các cơ quan chức năng để thực hiện thủ tục tách thửa, sang tên, điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Là 5.000.000 đồng. Nguyên đơn tự nguyên chịu, đã thực hiện xong.

Về án phí: Bị đơn phải chịu 300.000 đồng. Nguyên đơn tự nguyện nộp thay bị đơn, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã đóng theo biên lai thu số 003307 ngày 18 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận N, thành phố C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Hồng Quân

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *Tòa án nhân dân thành phố C;*
- *Viện kiểm sát nhân dân thành phố C;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận N;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự quận N;*
- *Lưu: VT, hồ sơ vụ án (TC: 12).*